

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03 /NMĐSH1-TM-KTATMT

Cần Thơ, ngày 14 tháng 01 năm 2026

V/v cung cấp báo giá hàng hóa “Vật tư thay thế
Vòi đốt than (Coal Burner) Nhà máy điện Sông
Hậu 1”

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Chi nhánh phát điện Dầu khí/ Nhà máy Điện Sông Hậu 1 (NMĐ Sông Hậu 1) đang có nhu cầu triển khai mua sắm “Vật tư thay thế Vòi đốt than (Coal Burner) Nhà máy điện Sông Hậu 1”. NMĐ Sông Hậu 1 đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá cho hàng hóa nói trên với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc: chi tiết như Phụ lục đính kèm
2. Tiến độ cung cấp: Nhà cung cấp đề xuất tiến độ cung cấp tốt nhất.
3. Địa điểm giao hàng: Nhà máy Nhiệt Điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ
4. Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày chào giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 16h00 ngày01/2026.
6. Phương thức gửi báo giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email, fax.
7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Phòng Thương mại – NMĐ Sông Hậu 1.

Địa chỉ: Nhà máy Nhiệt Điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ

Email: giangtth@pvpgb.vn; haipdm@pvpgb.vn, khuyenbtk@pvpgb.vn, nhanbaogia.hn@pvpgb.vn.

NMĐ Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD NMĐ Sông Hậu 1 (để b/c);
- Phòng: KTATMT;
- Lưu VT, TM (B.T.K.K).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
Kt. GIÁM ĐỐC NMĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Khánh Duy

PHỤ LỤC: PHẠM VI CÔNG VIỆC

(Đính kèm công văn số 83 / NMDSH1-TM-KTATMT ngày 14 /01/2026)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị
	Coal Burner	LOW NOx AXIAL SWIRL BURNER - Burner Mass: 4,728.9 kg. (Without Oil Burner) - Burner Length: 4,506 mm (PA Cartridge . without oil burner) - Burner Throat Furnace Opening: 1,181 mm - PA Tube Exit (ID): 645 mm - Elbow/Core Air Tube Lining: HASLE D66 - Tertiary Air Swirl Generator: 30-60° axial swirl (adjustable) - Quaternary Air Swirl Generator: 30-60° axial swirl (adjustable) - Commissioning Adjustments: Secondary Air, Shut-off air, Tertiary/Quaternary Split, Tertiary Swirler, Quaternary Swirler	DOOSAN			
1	Coal burner Section Arrangement (Anti-clock wise Swirl)			G7/ Châu Âu/OECD	3	SET



mb

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị
2	Coal burner Section Arrangement (Clock wise Swirl)			G7/ Châu Âu/OECD	1	SET

***** Yêu cầu khác:**

- Nhà cung cấp chào giá cho loại hàng hóa đúng với NSX và xuất xứ được nêu tại bảng trên.
- Chất lượng hàng hóa: Hàng hóa phải đảm bảo mới 100%, chưa qua sử dụng và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.
- Chứng từ kèm theo hàng hóa:
 - + Hàng hóa phải có đầy đủ chứng chỉ xuất xứ (CO), chứng chỉ chất lượng (CQ/COA) (bản gốc hoặc bản photo công chứng hoặc bản điện tử) hoặc tài liệu có tính chất tương tự;
 - + Bảo hành: 365 ngày kể từ ngày hàng hóa được đưa vào lắp đặt/sử dụng nhưng không dài hơn 550 ngày kể từ ngày được nghiệm thu, bàn giao hàng hóa.

*Lưu ý: Để thuận tiện và thống nhất trong quá trình xem xét đánh giá bản báo giá, đề nghị nhà cung cấp áp dụng mức thuế suất GTGT là 10% cho tất cả các hàng hóa.

- Quy định thanh toán:

- + Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà cung cấp 10% giá trị hàng hóa
- + Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà cung cấp 95% giá trị hàng hóa cho từng đợt giao hàng sau khi trừ giá trị thu hồi tạm ứng, giá trị phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại (nếu có) và thanh toán giá trị còn lại của hàng hóa vào đợt quyết toán Hợp đồng

